

# NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng – HSX: VPB

| KHUYẾN NGHỊ: MUA

| Giá mục tiêu: 36,500

| Upside: +43%

## CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q2/2026:

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất Q2/2026 đạt 10.9 nghìn tỷ VND (+76% YoY), lũy kế 1H2026 đạt 18.9 nghìn tỷ VND (+68% YoY), đạt 48% dự báo cả năm 2026 của BSC. Kết quả kinh doanh chủ yếu được dẫn dắt bởi (i) tăng trưởng tín dụng đạt 23% YTD và (ii) thu nhập ngoài lãi nhờ tư vấn phát hành trái phiếu ở VPX.

Lợi nhuận trước thuế của từng công ty trong Q2.2026:

- Ngân hàng mẹ đạt 8.2 nghìn tỷ VND (+42% YoY). Lũy kế 1H2026 đạt 15.6 nghìn tỷ VND (+46% YoY).
- VPX đạt 2.2 nghìn tỷ VND (+293% YoY). Lũy kế 1H2026 đạt 2.7 nghìn tỷ VND (+197% YoY).
- FECredit đạt 75 tỷ VND (-60% YoY), lũy kế 1H2026 đạt 153 tỷ VND (-43% YoY), do công ty tiếp tục ưu tiên trích lập dự phòng, quản lý nợ.

## QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ:

VPB ghi nhận KQKD Q2/2026 rất tích cực và phù hợp với kỳ vọng của BSC trước đó.

Tỷ lệ CAR Basel 2 của VPB đạt mức trên 14% tại cuối Q2, cải thiện so với quý liền trước (13.7%), tiếp tục dẫn đầu trong hệ thống ngân hàng, nếu áp dụng thông tư 14, tỷ lệ CAR của VPB sẽ cao hơn nữa. VPB cũng đang cân nhắc phát hành thêm 5% cho cổ đông nước ngoài, tạo bộ đệm vốn an toàn để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng cao trong thời gian tới (tận dụng FOL 49%), đồng thời sẽ tạo ra tâm lý tích cực cho thị trường.

Dự phóng LNTT 2026F – 2027F vẫn được giữ nguyên ở mức 38,340 tỷ VND (+25% YoY) và 45,998 tỷ VND (+20% YoY).

BSC duy trì khuyến nghị **MUA** cho VPB với giá mục tiêu năm 2026 là 36,500 VND/CP (upside +43% so với ngày 05/08/2026). PB hiện tại đạt 1.08x, chiết khấu 22% so với trung bình 5 năm. PB FW 2026F đạt 1.02x.

| KQKD                              | 2024   | 2025   | 2026F  | 2027F   |
|-----------------------------------|--------|--------|--------|---------|
| Tổng thu nhập hoạt động (tỷ đồng) | 62,255 | 74,654 | 91,241 | 112,030 |
| Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)    | 20,013 | 30,625 | 38,340 | 45,998  |
| EPS (đồng)                        | 1,989  | 3,024  | 3,817  | 4,544   |
| BVPS (đồng)                       | 17,886 | 21,163 | 24,480 | 28,524  |
| ROAE (%)                          | 11.4   | 15.5   | 16.7   | 17.1    |

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

05/08/2026 – HSX: VPB

### Trung tâm phân tích BSC

Nguyễn Dân Trưởng

(Chuyên viên phân tích)

[truongnd@bsc.com.vn](mailto:truongnd@bsc.com.vn)

### Thông tin doanh nghiệp

|                          |         |
|--------------------------|---------|
| Giá hiện tại (VND):      | 25,650  |
| Cổ phiếu LH (Triệu):     | 7,934   |
| Vốn hoá (Tỷ VND):        | 203,505 |
| Thanh khoản 30n (Triệu): | 14.2    |
| Sở hữu nước ngoài:       | 23.43%  |

CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH Q2/2026:

Tăng trưởng tín dụng hợp nhất đạt 23% YTD, sử dụng hết hạn mức theo quý từ NHNN và phù hợp với dự báo:

- Quy mô cho vay khách hàng đạt gần 1.18 triệu tỷ VND, tăng hơn 222 nghìn tỷ VND so với đầu năm (+23% YTD). Trong đó, mức tăng chủ yếu đến từ các lĩnh vực SME (+31% YTD, tỷ trọng 27.2%), kinh doanh BĐS (+43% YTD, tỷ trọng 25.5%), cá nhân mua nhà (+10% YTD, tỷ trọng 12.3%), thương mại (+28% YTD, tỷ trọng 11.6%),.
- Dư nợ của FE tăng trưởng khiêm tốn, ước đạt 67.7 nghìn tỷ VND (+5.3% YTD). Điều này là phù hợp kì vọng khi BLĐ từng chia sẻ rằng VPB có định hướng giảm tỷ trọng các khoản vay hợp vốn ở FE trong năm 2026 do thị trường chưa thuận lợi.
- Tổng huy động đạt 22.7% YTD, trong đó, tiền gửi của khách hàng (+16% YTD), tăng cường huy động GTCG (+57% YTD). Tỷ lệ CASA chỉ đạt 12.8% (-1 điểm % QoQ và YoY), phản ánh kết quả của tình trạng lãi suất tăng cao (nếu tính thêm tiền gửi của NĐT tại CTCK VPX, tỷ lệ CASA sẽ đạt 14%). Ngân hàng đang tích cực đẩy mạnh các giải pháp giúp hỗ trợ CASA như đẩy mạnh các chương trình khuyến khích khách hàng giao dịch trên phần mềm của VPB. Bên cạnh đó, VPB tiếp tục tăng cường đi vay quốc tế (kì hạn 3 năm trở lên) với tổng huy động ngoại tệ từ các TCTC nước ngoài đạt gần 151 nghìn tỷ (+46% YTD) tính đến cuối quý 2.
- Do đó, LDR theo TT22 (riêng lẻ) đạt 84.5% (+2 điểm % QoQ và +4 điểm % YoY). Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn giảm mạnh về mức 22.4% (-6 điểm % QoQ, -3 điểm % YoY) nhờ ngân hàng đẩy mạnh huy động giấy tờ có giá với kỳ hạn dài.

Tỷ lệ nợ xấu và nợ nhóm 2 cải thiện xuống mức thấp nhất trong nhiều năm:

- Tại cuối Q2/2026, tỷ lệ nợ xấu (NPL) hợp nhất đạt 3.3% (-0.3 điểm % QoQ, -0.69 điểm % YoY) – tương đương với kỳ vọng của BSC. Xét theo thông tư 31, NPL riêng lẻ đạt 2% (thấp hơn mục tiêu 2.5% của ngân hàng) và NPL hợp nhất đạt dưới 3%. Tỷ lệ nợ nhóm 2 nhích tăng nhẹ lên 3.2% (+0.06 điểm % QoQ, +0.13 điểm % YoY). Trong quý 2, ngân hàng đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng nên chỉ tiêu nợ xấu cần phải được theo dõi thêm 2 quý kế tiếp để xác nhận xu hướng.
- Mức trích lập 7.9 nghìn tỷ VND và xử lý nợ xấu 6.2 nghìn tỷ VND trong quý 2 duy trì cao như quý 1, nhờ đó tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) cải thiện lên 56% (+3 điểm % QoQ, +4 điểm % YoY). Lũy kế 1H2026, VPB trích lập 15.6 nghìn tỷ VND dự phòng (+24% YoY), quy mô xử lý nợ xấu đạt 11.6 nghìn tỷ VND (tương đương cùng kỳ) lần lượt đạt 50% và 76% dự phóng cả năm của BSC.

NIM trong Q2/2026 ghi nhận sự suy giảm nhẹ:

- VPB ghi nhận NIM hợp nhất trong quý đạt 5.7% (-0.29 điểm % QoQ), nối tiếp đà giảm của quý 1. Trong đó lợi suất tài sản đạt 11.6% (+0.4 điểm % QoQ) nhưng chi phí vốn đạt 6.8% (+0.8 điểm % QoQ). NIM của ngân hàng mẹ riêng lẻ đạt 4.9% (giảm -0.12 điểm % QoQ, +0.36 điểm % YoY). Ngoài ra, ngân hàng đang ưu tiên chất lượng khách hàng hơn dẫn đến NIM chưa tăng nhanh được (kiểm soát cho vay ở Fecredit). Ngân hàng cho rằng NIM sẽ có thể đi ngang và phục hồi dần trong nửa cuối năm do lãi suất huy động đạt đỉnh ở quanh mức 8-9%.
- Thu nhập lãi thuần theo đó đạt 17.9 nghìn tỷ VND (+33% YoY) trong Q2, lũy kế nửa đầu năm đạt 34.9 nghìn tỷ (+30% YoY) chủ yếu do dư nợ tăng nhanh chóng như đã đề cập ở trên giúp bù đắp đà suy giảm của NIM (phù hợp với dự báo của BSC).

BÁO CÁO CẬP NHẬT

05/08/2026 – HSX: VPB

|               |        |
|---------------|--------|
| KHUYẾN NGHỊ:  | MUA    |
| Giá mục tiêu: | 36,500 |
| Upside:       | +43%   |

Thông tin doanh nghiệp

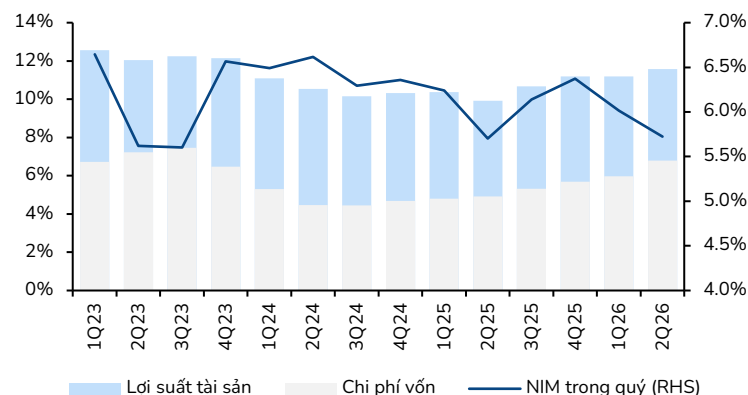
|                          |         |
|--------------------------|---------|
| Giá hiện tại (VND):      | 25,650  |
| Cổ phiếu LH (Triệu):     | 7,934   |
| Vốn hoá (Tỷ VND):        | 203,505 |
| Thanh khoản 30n (Triệu): | 14.2    |
| Sở hữu nước ngoài:       | 23.43%  |

## CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH Q2/2026 (tiếp theo):

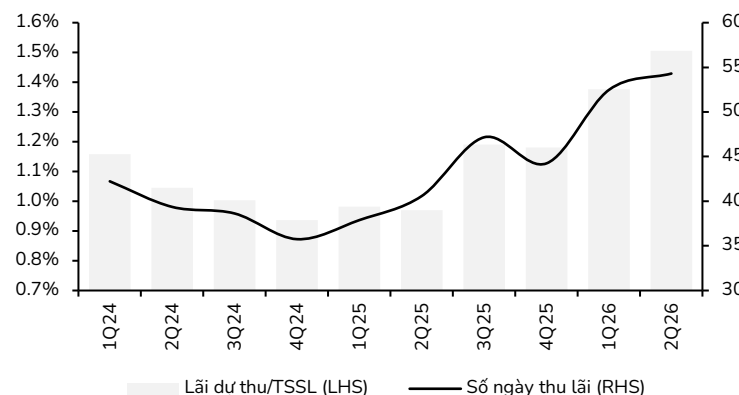
### Tư vấn phát hành trái phiếu giúp hỗ trợ thu nhập ngoài lãi:

- Sự bùng nổ của thu nhập phí thuần (Net Fee Income): Thu nhập phí thuần đã tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ. Động lực chính đến từ phí tư vấn phát hành trái phiếu của VPBank Securities và sự gia tăng doanh thu phí bảo hiểm tại OPES.
- Hoạt động thu hồi nợ xấu hiệu quả: Thu nhập từ thu hồi nợ xấu tăng 26% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công ty tài chính tiêu dùng FE Credit đóng góp gần 40% vào tổng thu nhập từ mảng này của tập đoàn.

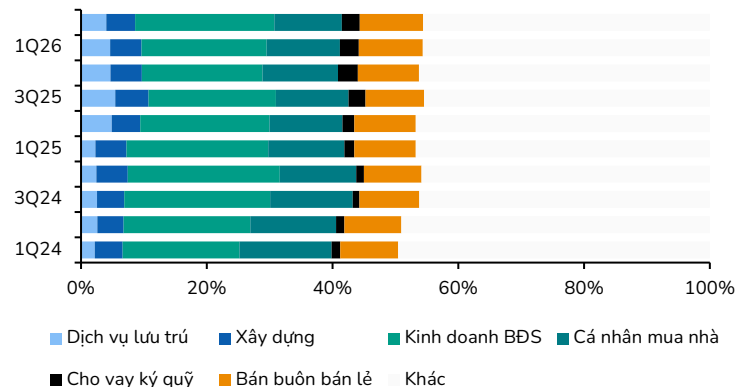
### NIM đạt đáy trong Q2 và có thể phục hồi dần nửa cuối năm



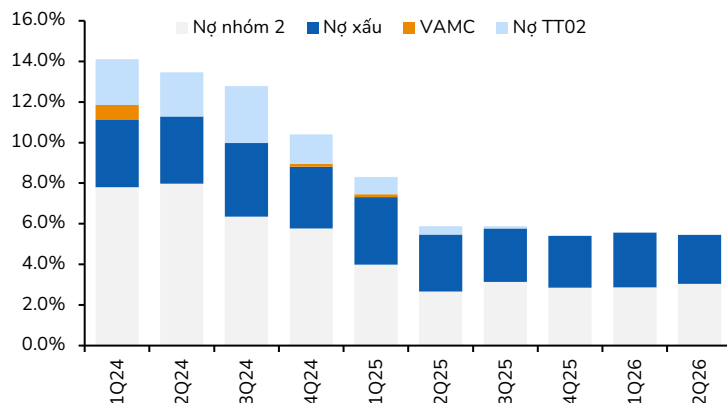
### Lãi dự thu cần được lưu ý trong thời gian tới



### VPB đang đẩy mạnh tệp khách hàng bán lẻ và BĐS



### Tỷ lệ nợ xấu ổn định ở mức thấp so với quá khứ



Nguồn: VPB, BSC Research tổng hợp

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

05/08/2026 – HSX: VPB

**KHUYẾN NGHỊ:** MUA  
**Giá mục tiêu:** 36,500  
**Upside:** +43%

### Thông tin doanh nghiệp

**Giá hiện tại (VND):** 25,650  
**Cổ phiếu LH (Triệu):** 7,934  
**Vốn hoá (Tỷ VND):** 203,505  
**Thanh khoản 30n (Triệu):** 14.2  
**Sở hữu nước ngoài:** 23.43%

TRIỂN VỌNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHO 2026:

Đánh giá về định hướng điều hành của NHNN:

- Sau hai năm 2024-2025 thực hiện chính sách tiền tệ rất nới lỏng, hiện tại thị trường đang chứng kiến sự điều chỉnh để phù hợp với bối cảnh mới. NHNN ưu tiên sự ổn định vĩ mô lên trước các mục tiêu tăng trưởng khác. Nếu giá dầu tiếp tục giảm đáng kể sẽ tạo ra dư địa cho điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt hơn.
- Tuy nhiên, NHNN vẫn có một số cơ chế linh hoạt theo tình hình với công văn 5386 được ban hành trong tháng 6 cho phép loại trừ dư nợ cho vay 18 dự án trọng điểm quốc gia khỏi giải hạn tăng trưởng tín dụng. Tuy nhiên, VPB sẽ chưa tham gia các dự án kể trên.
- Bên cạnh đó, NHNN cũng đang đề cập đến việc nâng cao tiêu chuẩn quản trị lên Basel 3. Chính sách này nhấn mạnh các ngân hàng phải tập trung nguồn vốn huy động từ khách hàng (hạn chế sử dụng vốn vay liên ngân hàng ngắn hạn) để đảm bảo tỷ lệ an toàn thanh khoản. VPB đã sẵn sàng ở mức cao để đáp ứng các tiêu chuẩn mới này.

Định hướng chung của VPB cho 2026:

- Tăng trưởng tín dụng duy trì kế hoạch trên 30% cả năm đối với ngân hàng mẹ, tận dụng hệ sinh thái sẵn có. Quản lý chặt chẽ chất lượng tài sản với đầu tư công nghệ giúp tăng khả năng thu hồi nợ xấu.
- Tăng trưởng huy động trong 2H đạt 13-15% so với 1H (cả năm đạt 35% YoY).
- CIR duy trì trong mức 25-27%.
- Cân nhắc phát hành riêng lẻ với đối tác chiến lược (có khả năng phát hành thêm 5% cho SMBC).

Chiến lược kiểm soát COF:

- Để hạn chế tác động từ COF gia tăng, VPB tiếp tục mở rộng sản phẩm chứng chỉ tiền gửi ở khách hàng doanh nghiệp/SME – giúp huy động khối lượng lớn hơn với chi phí có thể kiểm soát tốt hơn với huy động lẻ truyền thống.
- Một số giải pháp khác như: tiếp tục huy động quốc tế do chi phí hoán đổi đã giảm so với năm 2025 (tháng 6 đã huy động 1.44 tỷ USD nguồn vốn quốc tế dài hạn và có thể tiếp tục vay 1.2 tỷ USD trong nửa cuối năm), phát triển quản lý gia sản phối hợp với VPX giúp thu hút tiền gửi nhóm khách hàng khá giả, hợp tác với các đơn vị như MWG để giữ vòng quay tiền trong hệ sinh thái VPB, ...

Định hướng NIM:

- NIM trong 2H2026 có thể tương đương hoặc phục hồi nhẹ so với 1H2026. COF sẽ tiếp tục chịu áp lực do cạnh tranh huy động, tuy nhiên ngân hàng cũng kì vọng COF cũng đạt đỉnh trong giai đoạn này (tương đương lãi suất huy động kỳ vọng đạt đỉnh ở quanh mức 9%).
- Thay đổi cơ cấu sản phẩm để bảo vệ NIM và giảm tỷ trọng cho vay BĐS: nới khẩu vị rủi ro một cách chọn lọc để mở rộng mảng cho vay kí quỹ và cho vay tín chấp; với cho vay thế chấp sẽ thúc đẩy cho vay hộ kinh doanh vì tiết kiệm được chi phí hơn cho vay nhà đất, ...

BÁO CÁO CẬP NHẬT

05/08/2026 – HSX: VPB

|               |        |
|---------------|--------|
| KHUYẾN NGHỊ:  | MUA    |
| Giá mục tiêu: | 36,500 |
| Upside:       | +43%   |

Thông tin doanh nghiệp

|                          |         |
|--------------------------|---------|
| Giá hiện tại (VND):      | 25,650  |
| Cổ phiếu LH (Triệu):     | 7,934   |
| Vốn hoá (Tỷ VND):        | 203,505 |
| Thanh khoản 30n (Triệu): | 14.2    |
| Sở hữu nước ngoài:       | 23.43%  |

## Định hướng của VPBankS (VPX):

- Cho vay Margin đạt 38,177 tỷ VND (+12% YTD) với tỷ lệ dư nợ/vốn chủ sở hữu chỉ mới đạt 1.04x. Do đó, VPX vẫn sẽ tiếp tục duy trì được vị trí thứ 3 trong ngành, làm cơ sở để tiếp đến vị trí dẫn đầu.
- Năm 2026, VPX dự kiến vay khoảng 450 – 500 triệu USD (tương tự năm 2025). VPX đang thực hiện triển khai huy động vốn song phương quốc tế khoảng 250 triệu USD, dự kiến hoàn tất vào tháng 9. Đây sẽ là room để VPX tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới.
- Trong 1H2026 đã mua 11% cổ phần công ty quản lý quỹ, đánh dấu bước đầu mở rộng sang mảng quản lý gia sản. Tích hợp nền tảng trên WeathTech với ngân hàng mẹ để khai thác phân khúc khách hàng khá giả và giàu có.

## QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ KHÔNG THAY ĐỔI SO VỚI BÁO CÁO TRƯỚC:

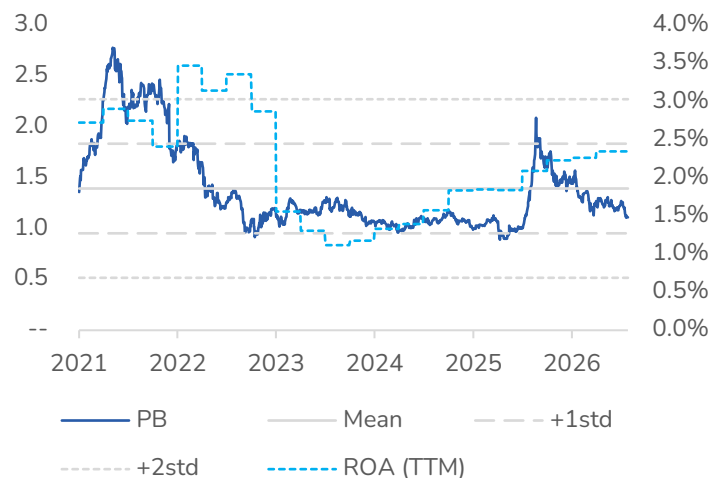
VPB ghi nhận KQKD Q2/2026 rất tích cực và phù hợp với kỳ vọng của BSC trước đó.

Tỷ lệ CAR Basel 2 của VPB đạt mức trên 14% tại cuối Q2, cải thiện so với quý liền trước (13.7%), tiếp tục dẫn đầu trong hệ thống ngân hàng, nếu áp dụng thông tư 14, tỷ lệ CAR của VPB sẽ cao hơn nữa. VPB cũng đang cân nhắc phát hành thêm 5% cho cổ đông nước ngoài, tạo bộ đệm vốn an toàn để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng cao trong thời gian tới (tận dụng FOL 49%), đồng thời sẽ tạo ra tâm lý tích cực cho thị trường.

**Dự phóng LNTT 2026F – 2027F vẫn được giữ nguyên ở mức 38,340 tỷ VND (+25% YoY) và 45,998 tỷ VND (+20% YoY).**

BSC duy trì khuyến nghị **MUA** cho VPB với giá mục tiêu năm 2026 là 36,500 VND/CP (upside +43% so với ngày 05/08/2026). PB hiện tại đạt 1.08x, chiết khấu 22% so với trung bình 5 năm. PB FW 2026F đạt 1.02x.

Hình 1: Định giá P/B và ROA (TTM) của VPB



Hình 2: Định giá P/E và Tăng trưởng EPS (TTM) của VPB



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

05/08/2026 – HSX: VPB

KHUYẾN NGHỊ:

MUA

Giá mục tiêu:

36,500

Upside:

+43%

## Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 25,650

Cổ phiếu LH (Triệu): 7,934

Vốn hoá (Tỷ VND): 203,505

Thanh khoản 30n (Triệu): 14.2

Sở hữu nước ngoài: 23.43%

# BẢNG TÓM TẮT KQKD Q2/2026

| Các chỉ tiêu KQKD (hợp nhất)    | 2Q25          | 2Q26          | %YoY       | 6T25          | 6T26          | %YoY       | Dự báo        | % Dự báo   |
|---------------------------------|---------------|---------------|------------|---------------|---------------|------------|---------------|------------|
| Thu nhập lãi                    | 23,457        | 36,367        | 55%        | 45,641        | 67,917        | 49%        | 140,070       | 48%        |
| Chi phí lãi                     | (9,978)       | (18,393)      | 84%        | (18,806)      | (32,982)      | 75%        | (63,887)      | 52%        |
| <b>Thu nhập lãi thuần</b>       | <b>13,479</b> | <b>17,973</b> | <b>33%</b> | <b>26,834</b> | <b>34,934</b> | <b>30%</b> | <b>76,184</b> | <b>46%</b> |
| Lãi thuần hoạt động dịch vụ     | 1,343         | 3,490         | 160%       | 2,512         | 5,555         | 121%       | 8,293         | 67%        |
| Lãi từ kinh doanh ngoại hối     | 93            | (847)         | -1008%     | 213           | (1,267)       | -696%      | 297           | -426%      |
| Lãi từ mua bán chứng khoán      | 365           | 605           | 66%        | 414           | 395           | -5%        | 1,490         | 27%        |
| Thu nhập từ góp vốn             | 9             | 31            | 248%       | 9             | 61            | 594%       | 35            | 174%       |
| Thu nhập khác                   | 1,246         | 2,232         | 79%        | 2,118         | 3,713         | 75%        | 6,723         | 55%        |
| <b>Thu nhập ngoài lãi</b>       | <b>3,056</b>  | <b>5,510</b>  | <b>80%</b> | <b>5,266</b>  | <b>8,458</b>  | <b>61%</b> | <b>16,839</b> | <b>50%</b> |
| <b>Tổng thu nhập hoạt động</b>  | <b>16,535</b> | <b>23,484</b> | <b>42%</b> | <b>32,101</b> | <b>43,392</b> | <b>35%</b> | <b>93,023</b> | <b>47%</b> |
| Chi phí hoạt động               | (4,404)       | (4,614)       | 5%         | (8,278)       | (8,932)       | 8%         | (22,899)      | 39%        |
| <b>Lợi nhuận trước dự phòng</b> | <b>12,130</b> | <b>18,870</b> | <b>56%</b> | <b>23,822</b> | <b>34,459</b> | <b>45%</b> | <b>70,123</b> | <b>49%</b> |
| Chi phí dự phòng                | (5,916)       | (7,910)       | 34%        | (12,593)      | (15,579)      | 24%        | (30,878)      | 50%        |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>     | <b>6,215</b>  | <b>10,959</b> | <b>76%</b> | <b>11,229</b> | <b>18,880</b> | <b>68%</b> | <b>39,246</b> | <b>48%</b> |
| Lợi nhuận sau thuế              | 4,937         | 8,776         | 78%        | 8,872         | 15,105        | 70%        | 31,397        | 48%        |
| <b>LNST thuộc cổ đông mẹ</b>    | <b>4,862</b>  | <b>8,385</b>  | <b>72%</b> | <b>8,757</b>  | <b>14,583</b> | <b>67%</b> | <b>30,931</b> | <b>47%</b> |

Nguồn: VPB, BSC Research

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

05/08/2026 – HSX: VPB

**KHUYẾN NGHỊ:** MUA  
**Giá mục tiêu:** 36,500  
**Upside:** +43%

### Thông tin doanh nghiệp

**Giá hiện tại (VND):** 25,650  
**Cổ phiếu LH (Triệu):** 7,934  
**Vốn hoá (Tỷ VND):** 203,505  
**Thanh khoản 30n (Triệu):** 14.2  
**Sở hữu nước ngoài:** 23.43%

# BẢNG TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ CHÍNH Q2/2026

| Các chỉ số chính (hợp nhất) | 2Q25  | 1Q26  | 2Q26  | ▲ YoY     | ▲ QoQ     |
|-----------------------------|-------|-------|-------|-----------|-----------|
| Tăng trưởng tín dụng (YTD)  | 18.4% | 10.2% | 23.1% | 5 điểm %  | 13 điểm % |
| Tăng trưởng huy động (YTD)  | 23.8% | 11.8% | 22.7% | -1 điểm % | 11 điểm % |
| LDR thị trường 1 (Q)        | 121%  | 127%  | 129%  | 8 điểm %  | 2 điểm %  |
| LDR thị trường 2 (Q)        | 104%  | 108%  | 111%  | 8 điểm %  | 4 điểm %  |
| Tỷ lệ nợ nhóm 2 (Q)         | 3.0%  | 3.1%  | 3.2%  | 13 bps    | 6 bps     |
| Tỷ lệ NPL (Q)               | 4.0%  | 3.6%  | 3.3%  | -69 bps   | -30 bps   |
| Tỷ lệ hình thành NPL (Q)    | 0.3%  | 1.2%  | 1.2%  | 84 bps    | 0 bps     |
| LLCR (Q)                    | 52.2% | 52.8% | 56.2% | 4 điểm %  | 3 điểm %  |
| Tỷ lệ CASA (Q)              | 13.9% | 13.9% | 12.8% | -1 điểm % | -1 điểm % |
| NIM (Q)                     | 5.7%  | 6.0%  | 5.7%  | 2 bps     | -29 bps   |
| CIR (Q)                     | 26.6% | 21.7% | 19.6% | -7 điểm % | -2 điểm % |
| Chi phí tín dụng (TTM)      | 3.6%  | 3.0%  | 2.9%  | -78 bps   | -13 bps   |
| ROAA (TTM)                  | 1.8%  | 2.3%  | 2.3%  | 51 bps    | 9 bps     |
| ROAE (TTM)                  | 12.9% | 16.7% | 18.8% | 591 bps   | 210 bps   |

Nguồn: VPB, BSC Research

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

05/08/2026 – HSX: VPB

**KHUYẾN NGHỊ:** MUA  
**Giá mục tiêu:** 36,500  
**Upside:** +43%

### Thông tin doanh nghiệp

**Giá hiện tại (VND):** 25,650  
**Cổ phiếu LH (Triệu):** 7,934  
**Vốn hoá (Tỷ VND):** 203,505  
**Thanh khoản 30n (Triệu):** 14.2  
**Sở hữu nước ngoài:** 23.43%

# Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

| Xếp hạng khuyến nghị | Định nghĩa                                            |
|----------------------|-------------------------------------------------------|
| MUA MẠNH             | Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 30% trở lên  |
| MUA                  | Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 15% đến 30%  |
| NẮM GIỮ              | Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -10% đến 15% |
| BÁN                  | Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -10%   |

## Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

**Phan Quốc Bửu**

Quyền phụ trách Trung tâm Phân tích Nghiên cứu  
[Buupq@bsc.com.vn](mailto:Buupq@bsc.com.vn)

**Bùi Nguyên Khoa**

P. Giám đốc Trung tâm PTNC  
Vĩ mô – Thị Trường  
[Khoabn@bsc.com.vn](mailto:Khoabn@bsc.com.vn)

**Nguyễn Thị Cẩm Tú**

Quyền phụ trách nhóm nhóm Ngành và Doanh nghiệp  
Ngành – Doanh nghiệp  
[Tuntc@bsc.com.vn](mailto:Tuntc@bsc.com.vn)

**Nhóm Ngân hàng, Tài chính**

**Nguyễn Dân Trường**

Chuyên viên phân tích  
[Truongnd@bsc.com.vn](mailto:Truongnd@bsc.com.vn)

**Nhóm Bất Động Sản, VLXD**

**Phạm Quang Minh**

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp  
[Minhpg@bsc.com.vn](mailto:Minhpg@bsc.com.vn)

**Lâm Việt**

Chuyên viên phân tích cao cấp  
[Vietl@bsc.com.vn](mailto:Vietl@bsc.com.vn)

**Vũ Công Hoàng Duy**

Chuyên viên phân tích  
[Duyvch@bsc.com.vn](mailto:Duyvch@bsc.com.vn)

**Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất**

**Lưu Thuỳ Linh**

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp  
[Linhlt2@bsc.com.vn](mailto:Linhlt2@bsc.com.vn)

**Ngô Trường Giang**

Chuyên viên phân tích  
[Giangnt@bsc.com.vn](mailto:Giangnt@bsc.com.vn)

**Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics**

**Phạm Thị Minh Châu**

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp  
[Chauptm@bsc.com.vn](mailto:Chauptm@bsc.com.vn)

**Trần Lâm Tùng**

Chuyên viên phân tích  
[Tungtl@bsc.com.vn](mailto:Tungtl@bsc.com.vn)

**Trần Nguyên Tường Huy**

Chuyên viên phân tích  
[Huytnt@bsc.com.vn](mailto:Huytnt@bsc.com.vn)

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.

